

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/HS-PT

Ngày 13/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Chất

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

Bà Vũ Thị Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: KDC T, phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đặng Thị V (đã ly hôn năm 2017); Bị cáo có 02 con; Tiền án: Tại Bản án số 41/2016/HSST ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Nguyễn Văn T 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc; hình phạt bổ sung, phạt tiền 3.000.000 đồng (Ngày 10/02/2020, T chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/02/2009 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.000.000 đồng) về hành vi đánh bạc (T đã nộp phạt ngày 06/02/2009); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 22/01/2020 chuyển áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*)

**2. Phan Văn C**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: KDC A, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới

tính: Nam; Trình độ văn hoá: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phan Văn C và bà Đỗ Thị D; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị V; Bị cáo có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/06/2018 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 17.500.000 đồng) về hành vi Khai thác cát trái phép, Sử dụng phương tiện giao thông đường thủy nội địa không có giấy chứng nhận đăng ký theo quy định (C đã nộp phạt ngày 27/02/2020).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 22/01/2020 chuyển áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

*Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn C:* Ông Phạm Tiến D – Luật sư Công ty Luật TNHH Đ, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 172A phố L, quận T, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Ngoài ra còn 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/01/2020, Nguyễn Văn T, Phan Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Văn N lần lượt đến nhà Nguyễn Văn I ở phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương ngồi chơi uống nước với I. Tại đây T, C, H, N cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, I đồng ý nhờ con trai là Nguyễn Duy K, sinh ngày 07/11/2004 đi mua 02 bộ bài chắn (mỗi bộ có 100 quân) cho các đối tượng trên đánh bạc. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, I lấy chiếu trải ra nền nhà ngang và để 02 bộ bài chắn, 02 đĩa sứ xuống chiếu rồi bảo T, C, H, N xuống nhà ngang đánh bạc còn I ra ngoài để làm hàng rào cổng với thợ. Lúc này, T, C, H, N sử dụng 01 bộ bài chắn chia cho mỗi người 19 quân bài, số quân bài còn lại là bài nọc; quy định trước khi đánh bạc mỗi người bỏ ra 500.000 đồng để ở giữa chiếu bạc (gọi là tiền gà), khi kết thúc mỗi ván người nào thắng sẽ lấy tiền ở số tiền gà, khi hết tiền gà thì mỗi người lại bỏ ra tiếp 500.000 đồng. Trong ván đánh bài ai ù xuống được 40.000 đồng, ù thông được 60.000 đồng, ù bạch thủ được 80.000 đồng, ù chì (ù chính cửa) được 80.000 đồng, ù tám đỏ được 120.000 đồng, ù bạch thủ chì được 120.000 đồng, ù tôm được 60.000 đồng. Nếu ván bài đánh đến khi phần bài nọc còn 04 quân bài và cả 04 người chơi không có ai ù thì ván bài đó hòa và đánh tiếp ván mới. T, C, H, N đánh bạc đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì I vào chia bài cho các đối tượng trên đánh bạc, ván bài nào có người ù chì (ù chính cửa) thì cho I 10.000 đồng hoặc 20.000 đồng. Trong lúc các đối tượng trên đánh bạc thì I chia bộ bài còn lại để khi đánh xong ván thì các đối tượng trên có bài đánh tiếp ván mới. Cứ như vậy I là người chia bài cho các đối tượng trên đánh bạc đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an phường H phát hiện bắt quả tang, vật

chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm 02 bộ bài chắn (mỗi bộ có 100 quân), 02 đĩa sù (01 đĩa sù màu trắng đường kính 18,5cm; 01 đĩa sù trong lòng đĩa có hình hoa văn đường kính 18cm), 01 chiếu còi và số tiền 8.850.000 đồng (gồm tiền gà 320.000 đồng, T có 440.000 đồng, N có 3.840.000 đồng, C có 2.560.000 đồng, H có 1.480.000 đồng, I có 210.000 đồng). Đến 21 giờ 35 phút cùng ngày, Công an phường H bàn giao hồ sơ, vật chứng và các đối tượng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã K giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai khi tham gia đánh bạc T có khoảng 1.700.000 đồng, C có khoảng 1.600.000 đồng, H có 1.500.000 đồng, N có 2.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của các bị cáo xác định tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.850.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã K căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” và buộc bị cáo T phải nộp 12 triệu đồng tiền phạt bổ sung. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt Phan Văn C 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 03 bị cáo khác; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/7/2020 bị cáo Phan Văn C kháng cáo đề nghị được hưởng án treo; ngày 13/7/2020, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và giảm hình phạt bổ sung.

***Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

- Bị cáo T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; bị cáo C và người bào chữa có mặt, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T và bị cáo C về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Các bị cáo tham gia đồng phạm là người thực hành. Bị cáo T có 01 tiền án, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo C có 01 tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo C 9 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo C đã tự giác chấp hành bản án sơ thẩm, nộp án phí và tiền phạt bổ sung, là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX giảm cho bị cáo C 2-3 tháng tù. Đối với bị cáo T, căn cứ tính chất, mức độ phạm tội thì thấy mức hình phạt 12 tháng tù như

cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo từ 3-5 tháng tù. Bị cáo T kháng cáo xin giảm hình phạt bổ sung nhưng thấy rằng mức tiền phạt 12 triệu đồng là đã phù hợp, bị cáo kháng cáo không có căn cứ nên không chấp nhận. Các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **Về tố tụng:**

- Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Tại phiên tòa bị cáo T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 351 BLTTHS, xét xử vắng mặt bị cáo T.

#### **Về nội dung:**

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa sơ thẩm và của bị cáo C tại các phiên tòa phù hợp với lời khai của hai bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, tại nhà của Nguyễn Văn I ở phố A, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T, Phan Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Văn N có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 8.850.000 đồng. Do đó Tòa án nhân dân thị xã K xét xử bị cáo T và bị cáo C về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tội danh các bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo T thì thấy: Bị cáo T có 01 tiền án về tội Đánh bạc từ năm 2016 nhưng đến ngày 10/02/2020 mới chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung nên lần phạm tội này bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử phạt bị cáo T 12 tháng tù. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng thấy rằng số tiền bị cáo T dùng để đánh bạc không phải lớn nhất, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên HĐXX chiếu cố khoan hồng, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với kháng cáo xin giảm mức hình phạt bổ sung thì thấy: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, buộc bị cáo nộp 12 triệu đồng hình phạt bổ sung là phù hợp. Bị cáo kháng cáo không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo C thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Bị cáo C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá

trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, vai trò, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo C 09 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo C thay đổi kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và tự nguyện nộp trước án phí, tiền phạt theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải của bị cáo. Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy rằng bị cáo phạm tội lần đầu trong vụ án đồng phạm giản đơn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 BLHS, xử bị cáo C dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Cần bắt bị cáo ngay tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

4. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn C; sửa bản án sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo T và bị cáo C.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **09 (Chín)** tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ đi 03 ngày đã bị tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **08 (Tám)** tháng **27 (Hai mươi bảy)** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn C **03 (Ba)** tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày đã bị tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **02 (Hai)** tháng **27 (Hai mươi bảy)** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Quyết định bắt bị cáo C tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp **12.000.000đ (Mười hai triệu đồng)** sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/11/2020.**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- TAND thị xã K (2 bản);
- VKSND thị xã K;
- CQCSĐT, CQTHAHS – CA thị xã K;
- CQTHAHS – CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Chất**